

Giải vở bài tập Toán lớp 5 tập 1 trang 55 - Bài 1

Nối (theo mẫu)

9km 370m	9037m
9,037km	90370m
482cm	0,482m
90,37km	4,82m
482dm	48,2m
482mm	9370m

Phương pháp giải

Xác định mối liên hệ giữa các đơn vị đo độ dài để viết các số đo dưới dạng phân số hoặc hỗn số thích hợp, sau đó viết dưới dạng số thập phân.

Đáp án và hướng dẫn giải

Ta có :

$$+) 9\text{km } 370\text{m} = 9\text{km} + 370\text{m} = 9000\text{m} + 370\text{m} = 9370\text{m} ;$$

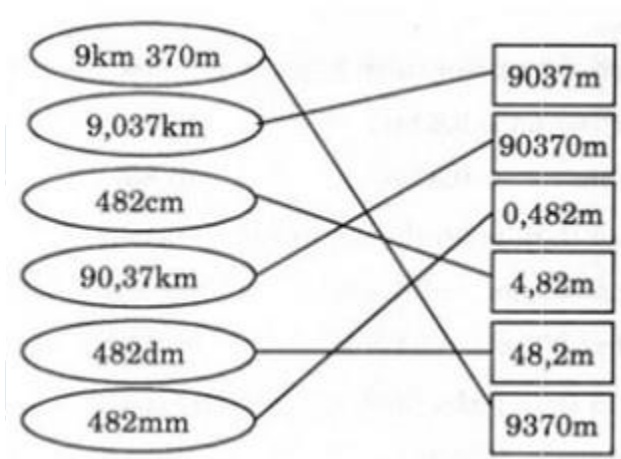
$$+) 9,037\text{km} = 9\frac{37}{1000}\text{km} = 9\text{km } 37\text{m} = 9037\text{m} ;$$

$$+) 90,37\text{km} = 90\frac{37}{100}\text{km} = 90\frac{370}{1000}\text{km} = 90\text{km } 370\text{m} = 90\ 037\text{m} ;$$

$$+) 482\text{dm} = 480\text{dm} + 2\text{dm} = 48\text{m } 2\text{dm} = 48\frac{2}{10}\text{m} = 48,2\text{m}.$$

$$+) 482\text{mm} = \frac{482}{1000}\text{m} = 0,482\text{m}$$

Vậy ta có kết quả như sau:



Giải vở bài tập Toán lớp 5 tập 1 trang 56 - Bài 2

Viết số thích hợp vào chỗ chấm

a) $32,47 \text{ tấn} = \dots\dots \text{ tạ} = \dots\dots \text{kg}$

b) $0,9 \text{ tấn} = \dots\dots \text{ tạ} = \dots\dots \text{kg}$

c) $780 \text{kg} = \dots\dots \text{ tạ} = \dots\dots \text{ tấn}$

d) $78 \text{kg} = \dots\dots \text{ tạ} = \dots\dots \text{ tấn}$

Phương pháp giải

Dựa vào bảng đơn vị đo khối lượng để xác định mối quan hệ giữa các đơn vị đo rồi chuyển đổi các số đo với đơn vị đo cho trước.

Đáp án và hướng dẫn giải

a) $32,47 \text{ tấn} = 324,7 \text{ tạ} = 32470 \text{ kg}$

b) $0,9 \text{ tấn} = 9 \text{ tạ} = 90 \text{ yến} = 900 \text{ kg}$

c) $780 \text{kg} = 78 \text{ yến} = 7,8 \text{ tạ} = 0,78 \text{ tấn}$

d) $78 \text{kg} = 7,8 \text{ yến} = 0,78 \text{ tạ} = 0,078 \text{ tấn}$

Giải vở bài tập Toán lớp 5 tập 1 trang 56 - Bài 3

Viết số thích hợp vào chỗ chấm

a) $7,3 \text{m} = \dots\dots \text{dm}$

$7,3 \text{m}^2 = \dots\dots \text{dm}^2$

$$34,34\text{m} = \dots\text{cm}$$

$$34,34\text{m}^2 = \dots\text{cm}^2$$

$$8,02\text{km} = \dots\text{m}$$

$$8,02\text{km}^2 = \dots\text{m}^2$$

$$\text{b) } 0,7\text{km}^2 = \dots\text{ha}$$

$$0,7\text{km}^2 = \dots\text{m}^2$$

$$0,25\text{ha} = \dots\text{m}^2$$

$$7,71\text{ha} = \dots\text{m}^2$$

Phương pháp giải

Dựa vào bảng đơn vị đo độ dài và diện tích để xác định mối quan hệ giữa các đơn vị đo rồi chuyển đổi các số đo với đơn vị đo cho trước.

Đáp án và hướng dẫn giải

$$\text{a) } 7,3\text{m} = 73\text{dm}$$

$$7,3\text{m}^2 = 730\text{dm}^2$$

$$34,34\text{m} = 3434\text{cm}$$

$$34,34\text{m}^2 = 343400\text{cm}^2$$

$$8,02\text{km} = 8020\text{m}$$

$$8,02\text{km}^2 = 8020000\text{m}^2$$

$$\text{b) } 0,7\text{km}^2 = 70\text{ha}$$

$$0,7\text{km}^2 = 7000\text{m}^2$$

$$0,25\text{ha} = 2500\text{m}^2$$

$$7,71\text{ha} = 77100\text{m}^2$$

Giải vở bài tập Toán lớp 5 tập 1 trang 56 - Bài 4

Một nửa chu vi của khu vườn hình chữ nhật là 0,55km, chiều rộng bằng $\frac{5}{6}$ chiều dài. Hỏi diện tích khu vườn bao nhiêu mét vuông, bao nhiêu héc-ta?

Phương pháp giải

- Đổi: $0,55\text{km} = 550\text{m}$
- Tìm chiều dài, chiều rộng theo bài toán tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số đó.
- Tìm diện tích = chiều dài \times chiều rộng.

Đáp án và hướng dẫn giải

Tóm tắt:



Bài giải

Nửa chu vi hình chữ nhật là $0,55\text{km} = 550\text{m} = \text{Chiều dài} + \text{Chiều rộng}$

Tổng số phần bằng nhau là:

$$5 + 6 = 11 \text{ (phần)}$$

(Vì chiều rộng chiếm 5 phần trong tổng 11 phần. Tổng 11 phần là 550m)

Nên chiều rộng của hình chữ nhật là:

$$(550 \times 5) : 11 = 250 \text{ (m)}$$

Chiều dài hình chữ nhật là:

$$550 - 250 = 300 \text{ (m)}$$

Diện tích hình chữ nhật là:

$$250 \times 300 = 75000 \text{ (m}^2\text{)} = 7,5 \text{ (ha)}$$

Đáp số: 75000m^2 ; 7,5ha

Cách 2:

Nửa chu vi của một hình chữ nhật là 0,55km

==> Chiều dài + chiều rộng = 550 m

Chiều rộng bằng $\frac{5}{6}$ chiều dài

==> Chiều dài = 6 phần

==> Chiều rộng = 5 phần

Chiều dài + chiều rộng = $6 + 5 = 11$ phần

==> Một phần = $550 / 11 = 50$ m

Chiều dài khu vườn:

$D = 50 \text{ (m)} \times 6 \text{ (phần)} = 300 \text{ m}$

Chiều rộng khu vườn:

$R = 50 \text{ (m)} \times 5 \text{ (phần)} = 250 \text{ m}$

Diện tích khu vườn = Chiều dài x Chiều rộng = $300 \times 250 = 75.000$ mét vuông = 7,5 hec-ta